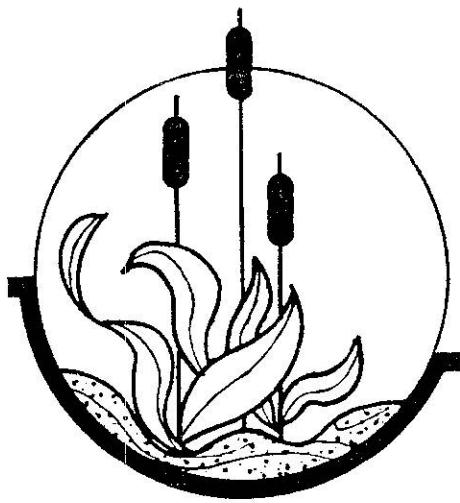


ĐỂ XÂY DỰNG MỘT XÃ HỘI VIỆT NAM TIẾN BỘ và GIÀU MẠNH



CHÚNG TA
LÀM ĐƯỢC GÌ
CHO MỤC TIÊU ĐÓ

Ngày 28 tháng 3, 1989

Kính gửi quý Ái Hữu,

Theo dõi liên tiếp nhiều Lá Thư Ái Hữu Công Chánh trong mấy năm vừa qua, chúng ta được đọc những bài do các Ái Hữu rời nước gần đây viết về tệ trạng lầm than không kẽ xiết được của đồng bào ở trong nước. Những xúc động rồi suy tư về những gì đang xảy ra tại Việt Nam đã khiến một số Ái Hữu thảo luận và đề nghị ra một số việc cụ thể. Sau khi tham dự những buổi thảo luận và suy nghĩ về những điều chúng ta nên làm, tôi xin được góp ý vài điều sau đây. (Thực ra, tôi đã chuẩn bị một số bài viết trình bày cho rõ ràng và cụ thể mà khuôn khổ một diễn đàn như Lá Thư không cho phép vì quá dài, tôi cố gắng tóm lược thành lá thư này):

1. Tình trạng lầm than của Việt Nam hiện nay có nguyên nhân chính là chính quyền Việt Cộng. Những vấn đề kỹ thuật còn có thể giải quyết được, nhưng tiên quyết vẫn là vấn đề chính trị: Ngày nào nước Việt Nam còn bị cai trị bởi chính quyền cộng sản, ngày đó mọi giải pháp kỹ thuật đều vô ích.

2. Ngược lại, những đề nghị kỹ thuật đưa ra lúc này, khi Việt Cộng đang muốn tạo ra một ảo tưởng thay đổi, còn có hại vì vô hình chung chứng minh là họ quan tâm đến đời sống người dân và trông đợi ở những kỹ thuật gia, những người họ đã bắt bớ tù, hay đuổi ra khỏi nước trước đây và nay lại đang dù dỗ phục vụ cho họ.

3. Trong tinh thần đó, tôi đồng ý hoàn toàn với Ái Hữu Trần Lê Quang khi đề nghị những dự án nghiên cứu có tính chất đại tượng (macro-economics project) mà Việt Cộng không thể dùng được và không thể khai thác cho nhu cầu tuyên truyền của họ. Về việc tại sao chúng ta cần nghiên cứu, và nghiên cứu những dự án kiến thiết có tính chất đại tượng, tôi xin góp ý thêm dưới đây.

4. Việt Nam sẽ chỉ thay đổi nếu điều kiện chính trị thay đổi từ căn bản, tức là người dân phải có tự do sinh sống trong một thể chế dân chủ, được quyền quyết định về vận mạng của mình trong một xã hội thanh bình, trong một vùng Đông Nam Á hòa bình và ổn định.

5. Việc thay đổi này sẽ không tự nhiên mà có, không do quốc tế tạo ra cho chúng ta và cũng sẽ không do Cộng Sản Việt Nam ban cho ta. Người Việt Nam phải tranh đấu lấy, tranh đấu trong nước, tranh đấu ngoài quốc tế, tranh đấu bằng phương tiện và khả năng của mình, theo hoàn cảnh của mình. Trong nước, phong trào kháng chiến đã có và theo chính những thú nhận của chính quyền Việt Cộng, phong trào đang lan rộng, làm chế độ phải báo động và áp dụng nhiều biện pháp kiểm soát và đàn áp song song với những chiến dịch tuyên truyền về đổi mới của họ.

5. Ở bên ngoài, chúng ta cũng có nhiệm vụ phải quan tâm đến vấn đề đó, vì là vấn đề chung của mọi người Việt nam. Nếu hoàn cảnh không cho phép mình tranh đấu như những người ở trong nước, thì lương tâm cũng đòi hỏi mình phải suy nghĩ về mục tiêu của việc tranh đấu này: Làm cho dân giàu nước mạnh, cụ thể là phải xây dựng lại một xã hội Việt Nam tiến bộ và thịnh vượng hơn. Chúng ta làm được gì cho mục tiêu đó?

(Xem tiếp trang 8)

ĐỀ XÂY DỰNG...

(Tiếp theo trang 7)

7. Những người ở trong nước đang tranh đấu, và có điều kiện tranh đấu trực diện và hữu hiệu nhất, lại không có hoàn cảnh suy nghĩ và chuẩn bị cho việc tái kiến thiết đất nước. Chúng ta không vô ý thức đề nghị là họ cứ đấu tranh đi, việc xây dựng sau này thì đã có chúng ta ở nước ngoài cảng đáng. Nhưng cũng phải biết là hoàn cảnh mỗi nơi lại có những tiện lợi tương đối khác.

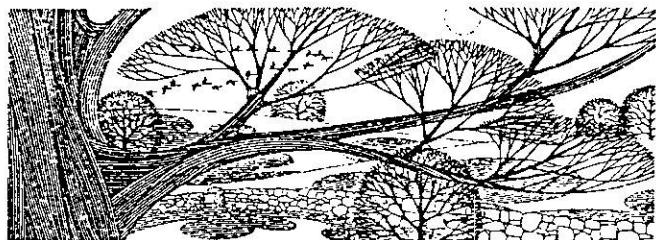
8. Nếu thấy là việc giải phóng và tái thiết xứ sở là việc chung, mỗi người làm được chừng nào hay chừng đó, thì chúng ta nên tự đặt cho mình một trách nhiệm là suy nghĩ, tìm hiểu, thu thập dữ kiện và nghiên cứu về những công trình phải làm một khi nước nhà đã giải quyết xong một chặn cản bắn là chấm dứt tình trạng cai trị của cộng sản.

9. Nếu thấy việc tìm hiểu và thảo hoạch ra những công việc phải làm cho xứ sở là việc đòi hỏi sự kết hợp hoạt động của nhiều người, thì trong lãnh vực xây dựng hạ tầng kiến trúc (đường sá, cầu cống, phương tiện giao thông, vận tải, ván đề năng lượng, v.v...) Ái Hữu Công Chánh có thể đề xướng ra việc này, để các đồng nghiệp khắp nơi góp ý, góp sức và phân công trách nhiệm tiến hành.

10. Làm việc nào cũng vậy, chúng ta cần thời giờ, phương tiện, nhưng cần hơn cả là ý chí. Trong điều kiện sinh sống hiện tại, mỗi người lại ở phân tán một nơi, khó gặp nhau thường xuyên để tham khảo, thảo luận và, cũng cần lắm, khích lệ giúp đỡ lẫn nhau. Chúng ta cần cố gắng khắc phục những cản trở của bản thân và giành thời giờ cho việc này.

11. Ngay trong việc tìm tài liệu tham khảo và nghiên cứu, chúng ta cũng sẽ gặp nhiều trở ngại, thõng kê của Việt Nam Cộng Hòa nếu có tìm ra thì cũng thuộc các năm 73-74 trở về trước. Về sau thì không có, mà Việt Cộng cũng không có, hoặc có thì không tin được. Để giải quyết vấn đề này, nên chung sức hợp tác, thông báo cho nhau những dữ kiện mình có, hoặc có thể tìm ra. Ngoài ra, cũng nên hướng dẫn chính con em chúng ta, giờ này đã xong hay đang học trong các đại học, cùng tìm kiếm nghiên cứu. Đây là việc thiết thực và còn có lợi ích là khiến các thế hệ sau này vẫn thấy mình có liên hệ và có thêm hiểu biết về đất nước.

12. Nói rộng ra, nhìn tinh hình thế giới hiện nay chúng ta thấy nước nào cũng chăm lo cho việc bảo vệ quyền lợi của quốc gia mình. Nếu Việt Nam ta giải quyết được vấn đề của mình và gia nhập trào lưu phát triển và tiến hóa thì càng hay, cho mình và cho họ. Nếu không thì họ cũng chẳng đoái hoài hay ưu lo cho ta. Họ chỉ cần là chính quyền Việt Cộng hết gieo rắc chiến tranh gây bất ổn trong vùng là cũng đủ. Nếu chúng ta không thành công với vấn đề cộng sản của mình và góp mặt cùng các nước khác thì chỉ có mình thiệt. Theo đà phát triển hiện nay, chậm trễ là kém khả năng cạnh tranh, là bị bỏ rơi phía sau, hoặc bị thiệt thòi trên trường kinh tế thế giới.



13. Ngược lại nếu giải quyết xong vấn đề của mình và có điều kiện tiến hành việc tái thiết và phát triển, chúng ta sẽ không lo sợ bị tụt xuống hàng nhược tiểu. Chỉ cần một hai thập niên thanh bình sau vài ba năm được mùa, chúng ta cũng đã có thể xây dựng được một nền móng hiện đại hơn. Tài nguyên Việt Nam ta có, dù không nhiều thì cũng vẫn hơn nhiều nước Đông Nam Á đã phát triển, đã trở thành những quốc gia kỹ nghệ mới. Chúng ta chỉ thiếu tinh thần tổ chức và khả năng quản trị. Nếu nhìn vào sự thành công chuyên môn của các thế hệ trẻ Việt Nam tỵ nạn, chúng ta thấy là hai yếu tố tổ chức và quản trị nói trên cũng không thiếu, ít nhất là ở hải ngoại. Ở trong nước, tinh thần tổ chức cũng không phải là không có, cho tới nay thì vẫn chưa được hướng dẫn vào việc xây dựng, hoặc còn phải tập trung vào việc tranh đấu trước mặt.

14. Thế hệ chúng ta, những người ở vào lớp 60-70, có lẽ sẽ không được thấy Việt Nam trở thành một cường quốc kinh tế, nhưng, thế hệ chúng ta có trách nhiệm đặt nền móng và tạo điều kiện cho sự phát triển đó, cho những thế hệ kế tiếp. Chúng ta thường nghĩ đến những di sản khó khăn do thời trước để lại cho mình, nhưng ta cần nghĩ đến di sản mà các thế hệ nối tiếp sẽ nhận được sau này. Đó là cái hiện tại lầm than và khổ khốn khổ của một nước Việt Nam lạc hậu. Chúng ta cũng ít nhiều có trách nhiệm về di sản đó. Những thành công trong việc xây dựng lại một cuộc sống ở bên ngoài không thể làm chúng ta tự hào được, nếu ta nhớ đến Việt Nam hiện tại.

(Xem tiếp trang 65)

ĐỀ XÂY DỰNG...

(Tiếp theo trang 65)

Chúng ta thường nghe người mình nói đến dân tộc Do Thái, có khi để than phiền là mình không bằng người Do Thái. Đây là lúc chúng ta thử sống và suy nghĩ thiết thực như một người Do Thái ở Âu Châu hay Hoa Kỳ, khoảng 40 năm về trước, khi họ nghĩ và phải tranh đấu cho quê hương họ, rồi sẽ góp phần xây dựng lại xứ sở họ trên sa mạc, sau đó lại trở lại với gia đình ở Âu Mỹ, nhưng luôn luôn thấy gắn bó với đất Do Thái của họ. Chúng ta không thể thua kém bất cứ dân nào, chúng ta phải tin tưởng như vậy, và hành động như vậy.

Đôi ba trang giấy không thể trình bày hết ý, nhưng với lòng chí thành, người viết mong là sẽ được các bạn Ái Hữu lưu tâm, góp ý và cùng nhau bắt tay vào việc. Xin thân ái gửi tới các bạn cùng bửu quyến lời chào đoàn kết.

N.X.H./Miền Nam Tiểu Bang California

VIỆC GÌN GIỮ...

(Tiếp theo trang 20)

Cũng nên nói rõ, là ý nghĩ lập “Đền Thờ Quốc Tổ” nhu đã trình bày cũng chỉ là “chớp” một ý nghĩ đã có từ lâu tại những nơi xa quê hương này (thí dụ tại Houston, Mỹ quốc), có lẽ là với mục đích khác mà dành để nó tiêu tán đi. Vì sự e mất gốc trong giai đoạn vài ba năm sau này nó trở nên quá khẩn trương, đến nỗi cả giới kỹ thuật như chúng ta cũng ào ào bắt đầu nói tới, nay tôi xin có bài góp ý này hầu mong vừa lòng các Ái Hữu, và nhất là AH Khuê Tú mà một số bài đóng góp của tôi trong các Lá Thư từ số 2 cũng đã có may mắn được Ái Hữu đọc qua.

Và cũng cần nhận xét là việc làm này cũng có vẻ khó khăn, cần sự kiên tâm và nhất trí của tất cả đồng bào tại mỗi địa phương. Nhưng đối với giới kỹ thuật như chúng ta, coi sự thực hiện được một công trình khó khăn là “nghề của chàng” rồi, chúng ta có thể an tâm chờ đợi kết quả. Chúng ta sẽ bước vào con đường dài, gai góc, nhưng ta phải bắt đầu bước ra khỏi ngưỡng cửa mới khởi đầu được cuộc hành trình, như Ban Già Nguyễn Văn Cừ đã nói trong số Xuân LTCC số 45 vừa qua.

ĐÀO TRỌNG CƯƠNG

— Ottawa 28-2-1989 —

ĐẲNG CẤP CỦA...

(Tiếp theo trang 50)

— Vấn đề ‘Thiện’ hay ‘Ác’ không là một yếu tố chính trong đẳng cấp của sự hiểu biết. Hiểu biết càng cao thì càng có nhiều cơ hội hơn trong việc sống một cuộc đời thoải mái.

— Người viết đồng ý với câu nói sau của cố nhân “Xin chớ vội phê phán một ai đó”.

— Hiện các nhà sinh vật học đã ghép và thay đổi được các nhiễm sắc thể để sản xuất ra loại bò cho nhiều sữa, ít bệnh, và dễ nuôi. Nếu đã tiến bộ của khoa học vẫn tiếp tục mãi, và nếu không có ngày tận thế, thì chắc vài trăm năm nữa con người có thể trở thành siêu nhân so với bây giờ. Bằng cách tinh lọc, ghép nối các ‘Gene’ để cho ra tế bào có khả năng chống lại tất cả các loại vi trùng, đồng thời cũng sinh sản tế bào mới mãi mãi, con người lúc đó chắc sẽ sống đến hơn trăm tuổi là chuyện thường. Kết quả đưa đến là nếu ai sống bình thường theo đúng quy luật của xã hội, với những tiện nghi của văn minh thế giới, chẳng khác gì sống trong thiên đàng. Còn ngược lại, nếu lương tâm bị cắn rứt, hay ở tù chung thân, thì chẳng khác gì bị đày xuống địa ngục, không hơn không kém.

N. CƯỜNG

Sacramento 1988

Đền thờ Quốc Tổ Hung Vương tại Bắc Việt,
năm 280 trước Tây Lịch

